TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/DS-ST
Ngày: 14 - 3 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Hoa Vinh;

2. Bà Thị Amina.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 453/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 10, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Vương Sơn H**, sinh năm 1984; địa chỉ: 3/64, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 24/10/2023); vắng mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1977; vắng mặt.

2.2. Bà **Trần Thị X**, sinh năm 1979; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 10 năm 2023 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc D, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bà Dlà ông Vương Sơn H trình bày:

Ngày 24/8/2017, bà Dcho vợ chồng ông C, bà X vay số tiền 20.000.000 đồng, thoả thuận lãi suất là 3%/tháng, có làm giấy vay tiền, bà X có ký tên, không thoả thuận thời hạn trả. Từ ngay vay cho đến nay, ông C, bà X chưa trả được tiền gốc, lãi nào. Nay, bà D khởi kiện yêu cầu ông C, bà X trả số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn – Ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D. Buộc ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X trả cho bà D số tiền 20.000.000 đồng, ghi nhận bà D không yêu cầu tính lãi.

Án phí: Ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc D là nguyên đơn vắng mặt, ông Vương Sơn H là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X là bị đơn, vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà D, ông H, ông C, bà X.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 24/8/2017, bà D cho vợ chồng ông C, bà X vay số tiền 20.000.000 đồng, thoả thuận lãi suất là 3%/tháng, có làm giấy vay tiền, bà X có ký tên, không thoả thuận thời hạn trả. Từ ngay vay cho đến nay, ông C, bà X chưa trả được tiền gốc, lãi nào cho bà D. Bà D yêu cầu ông C, bà X trả tiền nhiều lần nhưng ông C, bà X không trả nên các bên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại giấy vay tiền ghi ngày 24/8/2017, bà Trần Thị X có ký nhận nợ bà Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 20.000.000 đồng. Đến nay, bà X, ông C không trả tiền cho bà D. Mặt khác, ông C, bà X cũng không đến Toà án, không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó, đủ căn cứ xác định ông C, bà X nợ bà D số tiền 20.000.000 đồng. Do ông C, bà X đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D về việc buộc ông C, bà X có nghĩa vụ trả số tiền 20.000.000 đồng. Bà D không yêu cầu tính tiền lãi, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc D được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X phải chịu án phí sơ thẩm tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; các Điều 144, 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D đối với ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X cùng có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Ghi nhận, bà D không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Ngọc D cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

Ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị X phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Ngọc D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà D đã nộp tại biên lai thu số 0008775 ngày 31/10/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan